TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **12**/2022/QĐST-KDTM	*Nha Trang, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-KDTM ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (MB)

Địa chỉ trụ sở: Số 18 Lê Văn L, phường Trung H1, quận C, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ: Số 03 Liễu G, phường Liễu G, quận B, thành phố H (theo Hợp đồng ủy quyền số 154/UQ.MB-MBAMC ngày 18/3/2021 của Ngân hàng TMCP Q).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P –Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh H2 – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh MB AMC (theo Văn bản ủy quyền số 26/UQ-MBAMC ngày 10/01/2022 của ông Phạm Văn Phòng).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Huỳnh Lê Thanh H3 – Chuyên viên Xử lý nợ (Theo Văn bản ủy quyền số 520/UQ-MBAMC ngày 13/6/2022).

Bị đơn: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ S

Địa chỉ trụ sở: 68 Phan Đình P1, phường X, thành phố N, tỉnh Khánh H1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu T – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Thanh V và bà Vũ Thị Huyền T1; cùng địa chỉ: 68 Phan Đình P1, phường X, thành phố N, tỉnh Khánh H1. (theo Giấy ủy quyền ngày 20/7/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vũ Thanh V
- Bà Vũ Thị Huyền T1

Cùng địa chỉ: 68 Phan Đình P1, phường X, thành phố N, tỉnh Khánh H1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 ***Về nghĩa vụ thanh toán nợ***: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S phải trả cho Ngân hàng TMCP Q khoản tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 7052.21.801.7231270.TD ngày 05/02/2021 cùng các Khế ước nhận nợ đính kèm; tính đến ngày 09/8/2022 là **8.288.079.092 đồng**. Trong đó: Dư nợ gốc là 8.245.833.802 đồng, dư nợ lãi (lãi trong hạn) là: 42.245.290 đồng.

2.2 ***Về phương thức và thời hạn thanh toán nợ***:

Ngày 30/12/2022: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q một lần số tiền là 8.288.079.092 đồng (*Tám tỷ hai trăm tám mươi tám triệu không trăm bảy mươi chín ngàn không trăm chín mươi hai đồng*) và toàn bộ lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 10/8/2022.

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S được miễn toàn bộ phí phạt trả nợ trước hạn và được xem xét giảm lãi khi tất toán khoản vay theo quy định từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Q.

2.3 ***Về xử lý tài sản thế chấp***:

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S vi phạm nghĩa vụ thanh toán (không trả, trả không đủ, trả không đúng hạn) thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S phải thanh toán ngay toàn bộ nợ gốc, lãi và lãi phát sinh thêm cho đến khi tất toán khoản vay. Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp bao gồm:

Tài sản số 1*:* Quyền đòi nợ phát sinh từ Hợp đồng mua bán điện cho hệ thống điện mặt trời mái nhà số 01/2020/HĐMBĐ/KHPC-NAMYET ngày 31/12/2020 giữa Công ty điện lực Khánh Hòa và Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S theo Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành trong tương lai số 5460.21.801.7810388.BĐ ngày 26/02/2021 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Khánh Hòa với bên thế chấp là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S.

Tài sản số 2*:* Toàn bộ hệ thống điện mặt trời mái nhà công suất <1MW (bao gồm nhưng không giới hạn toàn bộ máy móc thiết bị, pin, inverter, trạm biến áp, dây cáp điện, các vật tư phụ kiện kèm theo, lợi tức và các quyền phát sinh) và

Hệ thống trụ đỡ, khung giá đỡ và các công trình phụ trợ theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị số 64989.20.110.78109388.BĐ ngày 04/12/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Sài Gòn với bên thế chấp là Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S.

Tài sản số 3*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 416, tờ bản đồ số 41, địa chỉ xã Vĩnh T2, huyện Nhơn T3, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 787374, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho ông Vũ Thanh V.

Tài sản số 4*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 449, tờ bản đồ số 53, địa chỉ xã Vĩnh T2, huyện Nhơn T3, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 787372, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho ông Vũ Thanh V và bà Vũ Thị Huyền T1.

Tài sản số 5*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 450, tờ bản đồ số 53, địa chỉ xã Vĩnh T2, huyện Nhơn T3, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 787370, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho ông Nguyễn Ngọc H4, chỉnh lý sang tên cho ông Vũ Thanh V ngày 07/7/2020.

Việc thế chấp các tài sản số 3, 4, 5 được bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Sài Gòn với bên thế chấp là ông Vũ Thanh V, bà Vũ Thị Huyền T1 ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 58344.20.110.7230495.BĐ ngày 06/11/2020. Hợp đồng thế chấp số công chứng 2576, quyển số 11/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/11/2020 tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Đ, địa chỉ: số 01B đường 30/4 phường Thanh B, thành phố Biên H1, tỉnh Đ; đăng ký thế chấp ngày 06/11/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai Đ

Tài sản số 6*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 417, tờ bản đồ số 41, địa chỉ xã Vĩnh T2, huyện Nhơn T3, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 787373, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho bà Vũ Thị Huyền T1. Việc thế chấp được bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh S với bên thế chấp là bà Vũ Thị Huyền T1 ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2358.21.801.7057508.BĐ ngày 28/01/2021. Hợp đồng thế chấp số công chứng 287, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/01/2021 tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Đ, địa chỉ: số 01B đường 30/4 phường Thanh B, thành phố Biên H1, tỉnh Đ; đăng ký thế chấp ngày 28/01/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Đ .

Tài sản số 7*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 451, tờ bản đồ số 53, địa chỉ xã Vĩnh T2, huyện Nhơn T3, tỉnh Đ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 787371, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp ngày 04/02/2020 cho ông Vũ Văn H5, chỉnh lý sang tên ông Vũ Thanh V ngày

10/8/2020. Việc thế chấp được bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh S với bên thế chấp là ông Vũ Thanh V ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 58693.20.110.7230463.BĐ ngày 06/11/2020. Hợp đồng thế chấp số công chứng 2575, quyển số 11/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/11/2020 tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Đ, địa chỉ: số 01B đường 30/4 phường Thanh B, thành phố Biên H1, tỉnh Đ; đăng ký thế chấp ngày 06/11/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai Đ

Tài sản số 8*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 192146, số vào sổ cấp GCN: CS-01925 ngày 03/7/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp cho ông Vũ Thanh V.

Tài sản số 9*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 100, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 139464, số vào sổ cấp GCN: CS-02016 ngày 24/6/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp cho ông Vũ Thanh V.

Tài sản số 10*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 101, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 139465, số vào sổ cấp GCN: CS-02017 ngày 24/6/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh H1 cấp cho ông Vũ Thanh V.

Tài sản số 11*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 105, tờ bản đồ số 9, địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 827380, số vào sổ cấp GCN: CH02855 ngày 04/02/2016 do Ủy ban nhân dân thị xã Ninh H1 cấp cho ông Nguyễn Sơn M, chỉnh lý sang tên cho ông Vũ Thanh V ngày 22/5/2020.

Tài sản số 12*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 347, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 498784, số vào sổ cấp GCN: CS 01935 ngày 10/6/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp cho ông Vũ Thanh V.

Tài sản số 13*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 361, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 102148, số vào sổ cấp GCN: CS-04207 ngày 30/9/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh H1 cấp cho ông Phạm Quốc H6, chỉnh lý sang tên ông Vũ Thanh V ngày 22/10/2020.

Tài sản số 14*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 362, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 383450, số vào sổ cấp GCN: CS-04153 ngày 12/8/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh H1 cấp cho ông Đặng Quang V1, chỉnh lý sang tên ông Vũ Thanh V ngày 22/10/2020.

Tài sản số 15*:* Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 40 (Tờ số 9 BĐ đất Lâm nghiệp), địa chỉ xã Ninh S, huyện Ninh H1, tỉnh Khánh H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 104017, số vào sổ cấp GCN: CH-04171 ngày 21/8/2020 do Ủy ban nhân dân thị xã Ninh H1 cấp cho ông Đinh Tấn Bữu và bà Ngô Thị N, chỉnh lý sang tên ông Vũ Thanh V ngày 01/9/2020.

Việc thế chấp các tài sản số 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 được bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Sài Gòn với bên thế chấp là ông Vũ Thanh V, bà Vũ Thị Huyền T1 ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 61983.20.110.7230495.BĐ ngày 13/11/2020. Hợp đồng thế chấp số công chứng 21508, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/11/2020 tại Văn phòng Công chứng Trung t, địa chỉ: 85 Yersin, thành phố N, tỉnh Khánh H1; đăng ký thế chấp ngày 13/11/2020 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã Ninh H1.

Tài sản số 16*:* Phần vốn góp của ông Vũ Thanh V và bà Vũ Thị Huyền T1 theo Giấy chứng nhận phần vốn góp số 01/2020/GCN-LĐ ngày 21/10/2020 theo Hợp đồng thế chấp phần vốn góp số 65599.20.110.7810388.BĐ ngày 25/11/2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Q – Chi nhánh Sài Gòn với bên thế chấp là ông Vũ Thanh V và bà Vũ Thị Huyền T1.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q theo phạm vi bảo đảm tại các Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết, thì Ngân hàng TMCP Q phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến các tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.4 ***Về án phí***: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ S phải chịu 58.144.040 đồng (*Năm mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q 58.400.000 đồng (*Năm mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002024 ngày 22/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N, tỉnh Khánh H1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Nguyên Châu